

Số: /KH-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2024 trên địa bàn huyện Tuy Phước

Phần I

TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT

1. Tình hình dịch bệnh động vật trên cạn

Được sự chỉ đạo kịp thời của Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; sự tập trung chỉ đạo quyết liệt của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan đơn vị liên quan phối hợp đồng bộ và phối hợp với Ủy ban nhân các xã, thị trấn trong công tác phòng chống dịch bệnh. Do đó, trong năm 2023, tình hình dịch bệnh vật nuôi ổn định, không xảy ra các dịch bệnh nguy hiểm.

2. Tình hình dịch bệnh thủy sản

Tổng diện tích ao nuôi tôm bị bệnh (bệnh Đốm trắng WSSD) là 2,7ha, tại vùng nuôi Nhân Ân, xã Phước Thuận. Tình hình dịch bệnh thủy sản đã được khống chế.

Nguyên nhân: Do tại vùng có ổ dịch cũ, người nuôi không thực hiện nghiêm ngặt quy trình khử trùng nước trước khi thả làm cho mầm bệnh lây lan từ môi trường bên ngoài vào ao nuôi.

II. MỘT SỐ TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Một số tồn tại

- Mầm bệnh của một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn vật nuôi vẫn còn tồn tại trong môi trường, đây là nguy cơ tiềm ẩn dễ phát sinh dịch bệnh.

- Công tác tiêm phòng vaccine Cúm gia cầm còn gặp khó khăn trên đối tượng gia cầm chăn nuôi nhỏ lẻ. Kết quả tiêm phòng vaccine VDNC trâu, bò đạt tỷ lệ chưa cao. Công tác tiêm phòng vaccine Đại cho đàn chó, mèo nuôi, chưa được các địa phương tích cực chỉ đạo tổ chức triển khai.

2. Nguyên nhân

- Công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, quản lý chăn nuôi ở một số địa phương chưa thực sự quyết liệt.

- Lực lượng thú y cấp huyện, cấp xã còn thiếu, công tác báo cáo dịch bệnh trên đàn vật nuôi ở một số địa phương chưa được kịp thời.

- Ý thức chấp hành các quy định phòng, chống dịch bệnh động vật của một bộ phận người chăn còn hạn chế; chủ quan vì dịch bệnh không xảy ra nên thiếu chấp hành tiêm phòng vaccine cho đàn vật nuôi và phối hợp cơ quan thú y, chính

quyền địa phương trong khai báo dịch bệnh.

Phần II

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỘNG PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT TRÊN CẠN NĂM 2024

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Thú y năm 2015;
- Luật Chăn nuôi năm 2018;
- Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT; Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016; Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 Quy định về phòng, chống dịch bệnh cho động vật thủy sản; Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật;
- Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ngày 27/5/2013 về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người;
- Căn cứ Quyết định số 5346/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt “Chương trình Phòng, chống bệnh Lở mồm long móng giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh Bình Định;
- Căn cứ Quyết định số 1115/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành “Kế hoạch phòng, chống bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2025”;
- Căn cứ Quyết định số 5042/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành “Kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả heo Châu Phi trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2025”;
- Căn cứ Quyết định số 5043/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành “Kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2022 - 2025”;
- Căn cứ Văn bản số 114/UBND-KT ngày 05/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chủ trương về cơ chế hỗ trợ vaccine và tiền công tiêm phòng vaccine phòng bệnh Viêm da nổi cục cho trâu, bò trên địa bàn tỉnh từ năm 2024 trở đi;
- Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2022-2030.
- Căn cứ Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 19/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật nguy hiểm; phương châm lấy phòng bệnh là chính, thực hiện quản lý, giám sát chặt chẽ dịch bệnh đến tận cơ sở chăn nuôi nhằm phát hiện sớm, bao vây khống chế, xử lý kịp thời không để các loại dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên diện rộng; đảm bảo sản xuất chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản phát triển ổn định, bền vững, bảo vệ sức khỏe cộng đồng; sẵn sàng các phương án, nguồn nhân lực, vật tư, hóa chất để chủ động xử lý khi phát sinh các dịch bệnh.

- Tạo điều kiện để người chăn nuôi an tâm đầu tư phát triển ổn định, tạo ra vùng nguyên liệu cung cấp thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng, tăng thu nhập cho người chăn nuôi, góp phần bảo vệ môi trường và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Phát triển chăn nuôi, quản lý giết mổ theo quy hoạch, đảm bảo chăn nuôi an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học và từng bước giảm chăn nuôi nhỏ lẻ; đồng thời nâng cao chất lượng con giống, duy trì, bảo tồn và phát triển các giống bản địa trên địa bàn huyện. Khuyến khích doanh nghiệp xây dựng liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm theo quy định của Luật Thú y, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; thực hiện phát triển chăn nuôi, quản lý giết mổ theo quy hoạch, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật.

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở và cả hệ thống chính trị; huy động toàn dân chủ động tích cực tham gia phòng, chống dịch bệnh và kiểm soát chăn nuôi, môi trường nuôi trồng thủy sản, giết mổ an toàn.

- Tổ chức phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản kịp thời, phù hợp và hiệu quả, không để lãng phí các nguồn kinh phí đầu tư; quản lý chăn nuôi, giết mổ và giám sát dịch bệnh đến tận hộ chăn nuôi, giết mổ, đặc biệt tại các ổ dịch cũ, nơi có nguy cơ cao và đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia và những người liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Tăng cường kiểm tra trong lĩnh vực chăn nuôi, nuôi trồng, giết mổ và phòng, chống dịch bệnh động vật; kiên quyết ngăn chặn và xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, tập huấn

- Phổ biến văn bản quy phạm pháp luật quy định về chăn nuôi, thú y; cơ chế, chính sách hỗ trợ người chăn nuôi về phòng chống dịch bệnh động vật; thông tin kịp thời chính xác về tình hình, tính chất nguy hiểm của dịch bệnh động vật; trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân về thực hiện biện pháp phòng, chống dịch.

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền sâu rộng về công tác tiêm phòng vaccine,

phòng chống các loại dịch bệnh động vật nguy hiểm, các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm dịch bệnh từ động vật sang người, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi, thủy sản; các chế độ chính sách trong lĩnh vực giết mổ, xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho nhân viên thú y cấp xã nâng cao trình độ chuyên môn cho hệ thống thú y về giám sát, xác minh dịch bệnh, triển khai kế hoạch phòng chống dịch.

2. Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch, tổ chức chống dịch

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp xử lý ổ dịch khi mới phát sinh, không để lây lan ra diện rộng như tiêm phòng bao vây, khử trùng, tiêu độc khu vực có dịch, kiểm soát vận chuyển động vật cảm nhiễm và các sản phẩm của chúng ra, vào ổ dịch, xử lý động vật mắc cảm trong ổ dịch...

- Điều tra nguồn gốc phát sinh đối với các ổ dịch nhằm dự báo chiều hướng phát triển, lây lan để chủ động khoanh vùng khống chế.

- Khi nghi ngờ có ổ dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm, thủy sản phối hợp Chi cục thú y thực hiện lấy mẫu gửi cơ quan xét nghiệm có thẩm quyền để xác định nguyên nhân gây bệnh, sự biến chủng, độc lực và tính chất khác của mầm bệnh giúp dự tính, dự báo và xử lý ổ dịch có hiệu quả.

3. Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng

- Thực hiện vệ sinh khử trùng, tiêu độc theo quy định tại Phụ lục 8 (hướng dẫn chung về vệ sinh, khử trùng tiêu độc) Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng tại các ổ dịch cũ, các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện (dự kiến 2 đợt/năm). Ngoài ra, bổ sung các đợt vệ sinh tiêu độc khi có dịch bệnh nguy hiểm; hưởng ứng phát động Tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Đối với các hộ nuôi trồng thủy sản, thực hiện 2 đợt/năm vào trước mỗi vụ thả nuôi chính.

- Tuyên truyền, vận động người chăn nuôi, buôn bán thường xuyên làm tốt công tác vệ sinh môi trường, tiêu độc khử trùng chuồng trại chăn nuôi, ao nuôi, cơ sở giết mổ, khu vực buôn bán gia súc, gia cầm.

4. Quản lý hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả theo đúng quy định của Luật Thú y, Văn bản số 721/UBND-KT ngày 16/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý, kiểm soát giết mổ động vật bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm theo Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 14/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 4420/UBND-KT ngày 30/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ động vật, bảo đảm vệ sinh thú y trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Phương án Di dời các cơ sở giết mổ gia súc nhỏ lẻ, xen kẽ trong khu dân cư thuộc 05 xã phía Bắc huyện Tuy Phước vào Cơ sở giết mổ động vật tập trung tại xã Nhơn An, thị xã An Nhơn; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 23/05/2023 của Ủy ban nhân dân huyện

triển khai thực hiện đưa các hoạt động giết mổ gia súc nhỏ lẻ, xen kẽ trong khu dân cư và kinh phí hỗ trợ cho các hộ ở 05 xã phía Bắc huyện khi di dời vào Nhà máy giết mổ động vật tập trung tại xã Nhơn An, thị xã An Nhơn.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các hộ giết mổ nhỏ lẻ, các hộ kinh doanh thịt tại chợ ở 13 xã, thị trấn. Đồng thời vận động các hộ giết mổ nhỏ lẻ chưa thực hiện ký cam kết vào giết mổ tại các cơ sở giết mổ động vật tập trung.

5. Quản lý công tác kiểm dịch, kiểm tra vệ sinh thú y và hành nghề thú y; quản lý giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y

- Tăng cường kiểm tra vệ sinh thú y đối với động vật, sản phẩm động vật. Kiểm soát chặt chẽ hoạt động vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào địa bàn huyện. Xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật các trường hợp vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật chưa qua kiểm dịch thú y, không rõ nguồn gốc.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động hành nghề thú y, đảm bảo việc hành nghề đúng quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp vi phạm quy định về hành nghề thú y làm lây lan dịch bệnh hoặc hành nghề trái phép.

- Thực hiện công tác quản lý giống, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y theo các quy định của pháp luật. Rà soát, thống kê, lập danh sách quản lý các cơ sở chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y trên địa bàn huyện.

6. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh

Tuyên truyền, khuyến khích và hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh hướng tới xây dựng được vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh theo quy định tại Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật; tạo vùng nguyên liệu an toàn, phục vụ sản xuất, chế biến, tiêu thụ trong nước và xuất khẩu; chú trọng xây dựng vùng an toàn bệnh Đại, vùng chăn nuôi gà an toàn dịch bệnh.

7. Kiểm tra trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y

- Phối hợp, tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y thuộc thẩm quyền.

- Thành lập đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống dịch bệnh, quản lý chăn nuôi, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ trên địa bàn huyện để kịp thời phát hiện và đề xuất xử lý các hành vi vi phạm thuộc thẩm quyền.

- Phối hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm và đánh giá phân loại các cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi, giống vật nuôi, cơ sở giết mổ nhỏ lẻ trên địa bàn huyện theo quy định.

8. Công tác phòng, chống dịch bệnh động vật đối với một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm

8.1. Đối với bệnh LMLM trâu bò

a) Tổ chức tiêm phòng vaccine LMLM cho đàn trâu, bò toàn huyện.

- Thời gian: Tổ chức 02 đợt tiêm phòng đại trà cho đàn trâu, bò.

+ Đợt 1: Tổ chức từ ngày 01/4/2024 đến ngày 30/4/2024.

+ Đợt 2: Tổ chức từ ngày 01/10/2024 đến ngày 30/10/2024.

b) Loại vaccine, đối tượng và phạm vi tiêm phòng:

- Loại vaccine, đối tượng tiêm phòng, liều lượng và cách sử dụng, bảo quản vaccine theo hướng dẫn của Cục Thú y và nhà sản xuất.

- Phạm vi tiêm phòng: Tiêm phòng đàn trâu, bò diện tiêm, đảm bảo đạt tỷ lệ từ 85% trở lên.

8.2. Đối với bệnh Cúm gia cầm

a) Tổ chức tiêm phòng vaccine Cúm gia cầm cho đàn gà, vịt, chim cút trên địa bàn toàn huyện.

- Thời gian: Tổ chức 02 đợt tiêm phòng đại trà, khép kín cho đàn vật nuôi.

+ Đợt 1: Tổ chức từ ngày 01/01/2024 đến ngày 01/02/2024.

+ Đợt 2: Tổ chức từ ngày 01/7/2024 đến ngày 01/8/2024.

b) Loại vaccine, đối tượng và phạm vi tiêm phòng:

- Loại vaccine, đối tượng tiêm phòng, liều lượng và cách sử dụng, bảo quản vaccine theo hướng dẫn của Cục Thú y và nhà sản xuất.

- Phạm vi tiêm phòng: Tiêm phòng đàn gia cầm thuộc diện tiêm phòng, trên địa bàn huyện, đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng từ 80% trở lên. Duy trì tiêm phòng bổ sung cho gia cầm nuôi mới, tái đàn, đảm bảo đủ liều, đủ mũi theo quy định.

8.3. Đối với bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò

a) Thời gian tiêm phòng:

Tổ chức tiêm 01 đợt đại trà, từ ngày 01/5/2024 đến ngày 30/5/2024 cho đối tượng trâu, bò thuộc diện tiêm. Đồng thời, duy trì tiêm phòng bổ sung khép kín (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024) cho số bê, nghé mới sinh đến kỳ tiêm phòng và số trâu, bò chưa được tiêm phòng hoặc hết thời gian miễn dịch; đảm bảo tiêm 01 lần/con/năm.

b) Loại vaccine, đối tượng và phạm vi tiêm phòng:

- Loại vaccine, đối tượng tiêm phòng, liều lượng và cách sử dụng, bảo quản vaccine theo hướng dẫn của Cục Thú y và nhà sản xuất.

- Phạm vi tiêm phòng: Tiêm phòng đàn trâu, bò thuộc diện tiêm phòng, phần đầu tỷ lệ tiêm phòng phần đầu đạt 80% diện tiêm trở lên.

8.4. Đối với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

a) Triển khai tiêm phòng vaccine

- Hướng dẫn hộ, cơ sở chăn nuôi lợn có nhu cầu tiêm phòng vaccine DTLCP phải chấp hành đăng ký với cơ quan chuyên môn trên địa bàn để tổ chức tiêm phòng, giám sát theo quy định.

- Hộ, cơ sở chăn nuôi phải đảm bảo an toàn sinh học; không được tự ý mua

vaccine DTLCP để tiêm phòng khi chưa đăng ký và chưa có sự kiểm tra, giám sát của cơ quan thú y cấp huyện và nhân viên thú y cấp xã.

b) Chăn nuôi lợn an toàn sinh học

- Thực hiện kê khai, cập nhật, khai báo hoạt động chăn nuôi với chính quyền địa phương; đảm bảo quy định chăn nuôi, khoảng cách an toàn trang trại chăn nuôi theo quy định của Luật Chăn nuôi; Thông tư số 23/2019/TT-NNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thông tư số 18/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2019/TT-NNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

- Áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh, tiêu độc sát trùng; đầu tư, nâng cấp chuồng trại, công nghệ chăn nuôi, bảo đảm áp dụng có hiệu quả các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học.

c) Tổ chức nuôi tái đàn lợn

- Chỉ nuôi tái đàn lợn tại cơ sở chăn nuôi lợn chưa bị bệnh DTLCP hoặc tại cơ sở có bệnh nhưng đã qua 21 ngày và không tái phát bệnh DTLCP; bảo đảm các biện pháp an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.

- Chính quyền địa phương chỉ đạo cán bộ thú y tổ chức kiểm tra, xác nhận điều kiện nuôi tái đàn; tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình chăn nuôi và công tác phòng, chống dịch bệnh.

8.5. Đối với bệnh Đại chó, mèo

a) Quản lý chó nuôi

- Chủ vật nuôi phải đăng ký việc nuôi chó với Trưởng cấp thôn hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã; cam kết xích, nhốt hoặc nuôi giữ chó trong khuôn viên của gia đình; chấp hành tiêm vaccine phòng bệnh Đại; nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

- Ủy ban nhân dân xã, thị trấn phải lập sổ quản lý chó nuôi; lập bản cam kết quy định nuôi chó với chủ vật nuôi và định kỳ kiểm tra cập nhật thông tin về tình hình đàn chó, tỷ lệ tiêm phòng vaccine Đại và xử lý các trường hợp vi phạm quy định nuôi chó.

- Đối với chó thả rông ở nơi công cộng, nơi đông dân cư, khu đô thị thì Ủy ban nhân dân xã, thị trấn quy định việc bắt giữ; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng về địa điểm tạm giữ chó bị bắt để chủ vật nuôi đến nhận; áp dụng các biện pháp xử phạt vi phạm hành chính đối với chủ vật nuôi; tiêu hủy chó trong trường hợp sau 48 giờ, kể từ khi có thông báo mà không có người nhận.

b) Tiêm phòng vaccine Đại cho đàn chó, mèo

- Đối tượng tiêm phòng bắt buộc: Chó, mèo.

- Thời gian tiêm phòng: Tổ chức triển khai chiến dịch tiêm phòng đợt chính cho đàn chó, mèo từ 25/02/2024 - 15/3/2024. Đồng thời, hàng tháng tiếp tục triển khai tiêm phòng bổ sung cho đàn chó, mèo mới phát sinh đến kỳ tiêm phòng hoặc

chó, mèo nuôi đã hết thời gian miễn dịch bảo hộ.

- Phạm vi tiêm phòng: Tiêm phòng đàn chó, mèo thuộc diện tiêm phòng, đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng ít nhất 70% tổng đàn.

c) Điều tra, xác minh và xử lý dịch bệnh trên đàn chó, mèo

- Giám sát lâm sàng chủ yếu nhằm phát hiện sớm ca bệnh Đại ở động vật thông qua cộng đồng, chủ vật nuôi, trưởng cấp thôn và nhân viên thú y, y tế cơ sở. Khi phát hiện chó, mèo vô cớ cắn, cào người hoặc tấn công động vật khác thì phải cách ly và báo cáo ngay cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan thú y gần nhất tiến hành lấy mẫu xác định nguyên nhân gây bệnh.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp xác định vùng có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao để thực hiện giám sát chủ động nhằm đánh giá lưu hành vi rút Đại; thực hiện lấy mẫu xét nghiệm đối với chó có dấu hiệu mắc bệnh Đại; tổ chức tập huấn chuyên môn cho cán bộ thú y để nâng cao kỹ năng điều tra ổ dịch, thu thập thông tin dịch tễ về bệnh Đại ở động vật.

- Điều tra, xử lý khẩn cấp ổ dịch Đại động vật: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và Quyết định số 2052/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành “Chương trình phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2022 - 2030”.

8.6. Đối với các bệnh truyền nhiễm khác

Người chăn nuôi chủ động tiêm phòng đầy đủ các loại vaccine phòng bệnh cho đàn vật nuôi, đảm bảo đủ liều, đủ mũi như: Vaccine các bệnh đỏ của lợn; Dịch tả vịt; Newcastle, Gumboro gà...

8.7. Giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng

a) Giám sát dịch bệnh

- Củng cố hệ thống giám sát, khai báo và thông tin dịch bệnh gia súc, gia cầm ở các cấp, đảm bảo giám sát dịch bệnh tới tận thôn, xóm, hộ chăn nuôi. Công khai các địa chỉ tiếp nhận thông tin khai báo dịch bệnh ở cấp xã, cấp huyện để người dân biết, chủ động cung cấp thông tin; tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động xuất, nhập động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Giám sát chủ động: Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện chủ động phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và thú y tỉnh thu thập mẫu giám sát để cảnh báo sớm lưu hành mầm bệnh (Cúm gia cầm, LMLM gia súc, DTLCP, Đại...). Chú trọng gửi mẫu phân tích chuyên sâu để phát hiện sự biến chủng của mầm bệnh, giúp định hướng sử dụng vaccine cho phù hợp, hiệu quả.

- Giám sát bị động: Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp với cơ quan chuyên ngành tổ chức thu thập mẫu xét nghiệm kiểm tra mầm bệnh đối với đàn gia súc, gia cầm nghi mắc bệnh để xác định dịch bệnh. Đồng thời, điều tra xác định nguyên nhân gây bệnh để có giải pháp phòng, chống dịch phù hợp.

b) Giám sát sau tiêm phòng: Thu thập mẫu giám sát sau tiêm phòng để đánh

giá hiệu quả bảo hộ của vaccine đã tiêm phòng, xác định nguyên nhân và đề ra giải pháp phòng, chống dịch hiệu quả.

8.8. Đối với dịch bệnh Thủy sản

a) Đối với bệnh đốm trắng trên tôm và một số dịch bệnh nguy hiểm khác trên thủy sản nuôi

- Chủ động trong công tác phòng bệnh, giám sát, phát hiện kịp thời, ngăn chặn và khống chế có hiệu quả các bệnh nguy hiểm trên thủy sản được ưu tiên kiểm soát tại cơ sở nuôi, vùng nuôi thủy sản trên địa bàn huyện. Đồng thời, giảm thiểu việc sử dụng kháng sinh trên động vật thủy sản nuôi và tồn dư kháng sinh trong sản phẩm động vật thủy sản.

- Áp dụng quy trình kỹ thuật nuôi, quản lý ao nuôi theo quy chuẩn; tuân thủ các quy định về điều kiện cơ sở nuôi, xử lý nước thải, chất thải theo quy định, mùa vụ thả giống, chất lượng con giống được kiểm dịch, áp dụng các biện pháp hỗ trợ nâng cao sức đề kháng cho thủy sản nhằm giảm thiểu nguy cơ mắc bệnh.

- Áp dụng các biện pháp phòng bệnh, chống dịch, xử lý ổ dịch theo quy định; định kỳ kiểm tra ao, hồ, lồng, bè nuôi thủy sản, xử lý động vật trung gian truyền bệnh; thu mẫu gửi xét nghiệm trong trường hợp nghi ngờ có dịch bệnh phát sinh; xử lý động vật thủy sản nghi mắc bệnh, mắc bệnh, chết; vệ sinh, tiêu độc, khử trùng và áp dụng các biện pháp xử lý ao hồ, lồng, bè nuôi thủy sản, môi trường nước, thức ăn, phương tiện, dụng cụ sử dụng trong quá trình nuôi,...

b) Giám sát chủ động và bị động

- Giám sát chủ động định kỳ, phát hiện bệnh sớm ở thủy sản nuôi là biện pháp hiệu quả nhất trong công tác phòng, chống dịch bệnh; hoạt động giám sát định kỳ nhằm phát hiện, khuyến cáo, hướng dẫn cán bộ địa phương chủ động triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống dịch, hạn chế thiệt hại xảy ra. Định kỳ kiểm tra 04 lần/tháng/04 xã có nuôi trồng thủy sản.

- Giám sát bị động: Khi tiếp nhận được thông tin từ địa phương hoặc người nuôi, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tiến hành kiểm tra thu thập mẫu các ao nuôi báo bệnh nhằm phát hiện dịch bệnh kịp thời, hướng dẫn biện pháp xử lý phù hợp, hạn chế lây lan dịch bệnh. Khuyến cáo người nuôi không giấu bệnh, để bệnh lây lan diện rộng thì việc xử lý dịch bệnh gặp nhiều khó khăn và ít hiệu quả

c) Thu thập mẫu bệnh phẩm, xét nghiệm định kỳ, đột xuất

- Thu thập mẫu thủy sản định kỳ: Nhằm phát hiện bệnh sớm ở thủy sản nuôi là biện pháp hiệu quả nhất trong công tác phòng chống dịch bệnh, cần căn cứ vào diện tích, hình thức nuôi của mỗi địa phương và cần lấy số lượng mẫu đại diện cho cả vùng nuôi để phát hiện bệnh sớm và có biện pháp phòng, chống dịch.

- Thu thập mẫu đột xuất: Nhằm phát hiện và ngăn chặn dịch bệnh kịp thời hiệu quả, dự kiến lấy mẫu đột xuất tại các vùng nuôi tôm trong huyện khi xảy ra dịch bệnh.

d) Tổ chức phòng, chống dịch: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số

04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh cho động vật thủy sản và Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2030.

9. Chế độ báo cáo

a) Thực hiện theo quy định tại Điều 7 và Phụ lục 03, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn và Điều 5 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản.

b) Khi có dịch xảy ra phải báo cáo về Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện trước 16 giờ hàng ngày, địa chỉ: 86 Đào Tấn, thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, Email: ttdvnn@tuyphuoc.binhdingh.gov.vn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo..

IV. KINH PHÍ VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Cơ chế tài chính:

a) Đối với kinh phí mua vaccine và chi trả tiền công tiêm phòng:

- Kinh phí mua vaccine Cúm gia cầm: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí mua vaccine tiêm phòng trên địa bàn toàn tỉnh.

- Kinh phí mua vaccine Lở mồm long móng và Viêm da nổi cục¹ trâu bò: Ngân sách tỉnh đảm bảo 50% kinh phí mua vaccine và 50% kinh phí còn lại do ngân sách huyện đảm bảo.

- Kinh phí hao hụt vaccine khi thực hiện tiêm phòng:

+ Đối với công tác tiêm vaccine phòng bệnh Lở mồm long móng ở trâu, bò: Đợt I/2024 là ngân sách cấp huyện đảm bảo 100% kinh phí hao hụt vaccine trong tổ chức tiêm phòng. Đợt II/2024 là ngân sách tỉnh đảm bảo 100% kinh phí hao hụt vaccine trong tổ chức tiêm phòng.

+ Đối với công tác tiêm vaccine phòng bệnh Cúm gia cầm, Viêm da nổi cục trâu, bò: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí hao hụt vaccine tiêm phòng trong năm.

b) Đối với kinh phí thực hiện phòng, chống dịch (động vật trên cạn, thủy sản); kinh phí giám sát tiêm phòng và đánh giá bảo hộ vaccine sau tiêm phòng; kinh phí kiểm tra công tác kiểm soát giết mổ động vật và kiểm tra vệ sinh thú y sản phẩm động vật: Ngân sách huyện đảm bảo 100% kinh phí thực hiện.

c) Đối với chế độ hỗ trợ rủi ro trong tiêm phòng cho người chăn nuôi: Thực hiện theo Văn bản số 1163/UBND-KTN ngày 28/02/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

¹ Văn bản số 114/UBND-KT ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh về chủ trương về cơ chế hỗ trợ vaccine và tiền công tiêm phòng vaccine phòng bệnh Viêm da nổi cục cho đàn trâu, bò trên địa bàn tỉnh từ năm 2024 trở đi.

2. Về nguồn kinh phí thực hiện:

- Đối với các nội dung do ngân sách tỉnh đảm bảo theo cơ chế tại Khoản 1, Mục IV Kế hoạch này: Sử dụng từ nguồn ngân sách tỉnh giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong dự toán ngân sách năm 2024.

- Đối với các nội dung do ngân sách huyện đảm bảo theo cơ chế tại Khoản 1, mục IV Kế hoạch này: Sử dụng từ nguồn ngân sách cấp huyện trong dự toán ngân sách nhà nước được giao trong năm 2024.

- Nguồn vốn từ các chủ hộ chăn nuôi chi trả tiền công tiêm phòng.

3. Phương thức đối ứng kinh phí mua vaccine Lở mồm long móng và Viêm da nổi cục tiêm phòng (Bao gồm kinh phí hao hụt vaccine khi thực hiện tiêm phòng) ở trâu, bò:

a) Phương thức đối ứng kinh phí mua vaccine Lở mồm long móng tiêm phòng ở trâu, bò:

- Đợt I/2024 là ngân sách cấp huyện thanh toán.

- Đợt II/2024 là ngân sách tỉnh thanh toán.

b) Phương thức đối ứng kinh phí mua vaccine Viêm da nổi cục tiêm phòng ở trâu, bò: Thực hiện thanh quyết toán cuối năm theo số lượng sử dụng thực tế, cơ chế đối ứng theo Văn bản số 114/UBND-KT ngày 05/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chủ trương về cơ chế hỗ trợ vaccine và tiền công tiêm phòng vaccine phòng bệnh Viêm da nổi cục cho đàn trâu, bò trên địa bàn huyện từ năm 2024 trở đi.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ động phối hợp Trung tâm Văn hóa – Thông tin – Thể thao huyện, các Hội, Đoàn thể tăng cường thông tin tuyên truyền về sự nguy hiểm của bệnh Cúm gia cầm, LMLM gia súc, DTLCP, VDNC trâu, bò, Đại chó mèo.... vận động người chăn nuôi phát hiện và báo cáo kịp thời cho thú y, chính quyền cơ sở về dịch bệnh; tự giác thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng vaccine LMLM, VDNC, Dịch tả lợn; vệ sinh tiêu độc khử trùng chuồng trại chăn nuôi.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật; phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên để chỉ đạo, điều hành theo chức năng, nhiệm vụ và phụ trách địa bàn, kiểm tra, đôn đốc công tác tổ chức tiêm phòng và phòng, chống dịch bệnh động vật; hỗ trợ kinh phí cho các cơ sở chăn nuôi xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm, chăn nuôi an toàn sinh học và hình thành các Tổ hợp tác, Hợp tác xã chăn nuôi để tham gia chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi, giúp ổn định sản phẩm đầu ra.

2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện

- Phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch tiêm phòng vaccine phòng bệnh động vật năm 2024; đảm bảo cung ứng đầy đủ, kịp thời các loại

vaccine cho các địa phương phục vụ công tác tiêm phòng. Tiếp tục duy trì hoạt động Tổ công tác chống dịch, đảm bảo sẵn sàng ứng phó kịp thời khi dịch xảy ra.

- Phân công lãnh đạo, kỹ thuật đứng chân địa bàn để hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác tổ chức tái đàn, chăn nuôi an toàn sinh học, xử lý dịch bệnh, tiêm phòng và phòng, chống dịch bệnh tại các địa phương.

- Phát động các đợt ra quân vệ sinh tiêu độc sát trùng môi trường chăn nuôi phòng chống dịch bệnh động vật để các địa phương chủ động tổ chức thực hiện. Đồng thời, rà soát nhu cầu hóa chất sát trùng, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân huyện cấp kinh phí mua, đảm bảo đủ để cung ứng kịp thời cho các địa phương, phục vụ công tác tiêu độc khử trùng cộng đồng nhằm ngăn ngừa xâm nhập, phát tán mầm bệnh. Chủ động kiểm tra, giám sát hoạt động này tại các địa phương.

- Tăng cường công tác quản lý chăn nuôi, tái đàn, giám sát dịch bệnh, tiêm phòng và giám sát sau tiêm phòng. Đôn đốc các địa phương xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm; phát triển tái đàn, chăn nuôi an toàn sinh học và hình thành chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi.

- Phối hợp Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện xây dựng nhu cầu kinh phí, đảm bảo đủ, kịp thời, phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn huyện.

- Phối hợp Phòng Y tế huyện trong hoạt động hướng dẫn các địa phương giám sát và phòng chống các bệnh động vật lây sang người theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT ngày 27/5/2013 của liên Bộ: Y tế - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh truyền lây từ động vật sang người.

- Phối hợp lực lượng Cảnh sát giao thông tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật và thực hiện phun thuốc tiêu độc khử trùng. Trường hợp phát hiện gia súc, gia cầm bệnh, nghi mắc bệnh, chết ... phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và thú y tỉnh tiến hành lấy mẫu xét nghiệm và xử lý theo quy định. Tăng cường kiểm tra hoạt động mua bán, giết mổ động vật, sản phẩm động vật tại các cơ sở giết mổ, các chợ trên địa bàn huyện.

- Chủ động liên lạc các địa phương, nắm bắt kịp thời thông tin tình hình dịch bệnh, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo. Chuẩn bị lực lượng và đề xuất dự phòng các loại dụng cụ, vật tư chống dịch; sẵn sàng ứng phó kịp thời khi dịch xảy ra. Đồng thời, đề xuất giải pháp quản lý, kiểm soát hoạt động của lực lượng thú y hành nghề tư nhân, dẫn tinh viên, các cơ sở sản xuất chăn nuôi, gắn với trách nhiệm, phát huy hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh động vật tại địa phương.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện và các địa phương có liên quan tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí thực hiện phù hợp, kịp thời, đảm bảo thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định hiện hành.

4. Công an huyện

Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông và Công an các địa phương phối hợp lực lượng thú y trong công tác kiểm dịch động vật, kiểm tra hoạt động vận chuyển, mua, giết mổ động vật, sản phẩm động vật, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, môi trường chăn nuôi và hỗ trợ xử lý các trường hợp vi phạm.

5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện

Thường xuyên theo dõi nắm chắc tình hình, diễn biến thị trường đối với mặt hàng trứng, thịt tươi để có giải pháp bình ổn, bảo đảm lưu thông, tránh gây biến động bất ổn thị trường trong huyện.

6. Phòng Y tế huyện

Phối hợp Trung tâm Y tế huyện chỉ đạo đơn vị trực thuộc liên quan phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện trong công tác tuyên truyền, giám sát dịch tễ, phát hiện và xử lý ổ dịch, phát huy hiệu quả quy chế phối hợp theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27/5/2013 giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Y tế.

7. Đội Quản lý thị trường số V

Phối hợp các cơ quan liên quan tăng cường các biện pháp kiểm soát lưu thông, mua bán động vật, sản phẩm động vật; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

8. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Quán triệt nội dung của Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2024 và các kế hoạch phòng, chống dịch bệnh cụ thể từng loại dịch bệnh động vật, giai đoạn 2021-2025 đã được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt, chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện. Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật cấp xã; phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên đứng chân địa bàn để kiểm tra, đôn đốc, giám sát công tác tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật thuộc địa bàn phụ trách.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và bố trí đủ nguồn kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2024. Tổ chức tốt các đợt tiêm phòng vaccine trong năm. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về kết quả tiêm phòng và công tác tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật thuộc địa bàn. Chủ động sẵn sàng tổ chức chống dịch và tiêu hủy gia súc, gia cầm mắc bệnh, nghi mắc bệnh khi xảy ra dịch tại địa phương theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người chăn nuôi thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học; chấp hành quy định tái đàn, tiêm phòng và hợp tác với thú y cơ sở, chính quyền địa phương trong phát hiện, báo cáo kịp thời dịch bệnh. Tuyệt đối không được giấu dịch, tự điều trị, làm lây lan dịch bệnh.

- Tổ chức quản lý tốt công tác kiểm soát giết mổ động vật, triển khai các giải pháp tái đàn, phát triển chăn nuôi thuộc địa bàn.

- Chỉ đạo tổ chức triển khai công tác kê khai chăn nuôi (*Phụ lục III Thông tư số 18/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông*

thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi), tổng hợp báo cáo định kỳ theo quy định. Đồng thời, tăng cường quản lý, kiểm soát hoạt động của đội ngũ dẫn tinh viên, thú y hành nghề tư nhân, các cơ sở chăn nuôi, gắn với trách nhiệm tham gia công tác phòng chống dịch bệnh tại địa phương.

- Tăng cường công tác chủ động giám sát dịch bệnh gia súc, gia cầm nhất là tại các ổ dịch cũ, khu vực có nguy cơ cao để phát hiện sớm, cảnh báo và xử lý nhanh khi dịch bệnh mới phát hiện; xử lý nghiêm các trường hợp giấu dịch, chậm báo cáo dịch dẫn đến dịch bệnh lây lan rộng. Định kỳ hàng quý phát động đợt ra quân vệ sinh và tiêu độc sát trùng môi trường phòng chống dịch bệnh động vật thuộc địa bàn. Vận động người chăn nuôi tích cực duy trì công tác này.

- Giao trách nhiệm cho nhân viên thú y cấp xã và Trưởng cấp thôn theo dõi, giám sát dịch bệnh và quản lý chăn nuôi. Phát hiện và báo cáo nhanh dịch bệnh để có biện pháp xử lý kịp thời. Phối hợp Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp triển khai tiêm phòng vaccine Đại cho đàn chó, mèo nuôi thuộc địa bàn theo quy định.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam huyện, các hội, đoàn thể chỉ đạo cấp trực thuộc chủ động phối hợp chính quyền địa phương tăng cường vận động, tuyên truyền hội viên nhận thức đúng về an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật, chấp hành tiêm phòng và thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học; sử dụng sản phẩm động vật có nguồn gốc, không bị dịch bệnh; góp phần bảo vệ sức khỏe cho cộng đồng và phát triển chăn nuôi bền vững.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp&PTNT tỉnh;
- Chi cục CNTY tỉnh;
- CT, PCT UBND huyện (đ/c Xuân);
- Các Phòng: NN&PTNT, TC-KH, KT&HT, Y tế huyện;
- Các Trung tâm: DVNN, VH-TT-TT huyện;
- Công an huyện, Đội QLTT số 5;
- UBMTTQVN; Các hội, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- CVP, PCVP KT;
- Lưu: VT, CVVP (K1).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Xuân